

Chương 3. MỘT SỐ NHÀ VĂN NHÀ THƠ KHÁC

NHÀ THƠ, NHÀ TIỂU THUYẾT M.I. LERMONTOV

(Михаил Юрьевич Лермонтов)

Ngày 10/2/1837 (lịch cũ 27/1), tại một địa điểm trên bờ sông Đen của Saint Petersburg, A.X. Puskin “mặt trời thi ca Nga” đã ngã xuống trong cuộc đấu súng nghiệt ngã với gã người Pháp lưu vong Đantex con nuôi của nam tước Gheckern, sứ thần Hà Lan tại Nga.

Cái chết bi thảm của Puskin đã làm chấn động cả nước Nga và thổi bùng lên ngọn lửa căm hờn của nhân dân đối với nền chuyên chế bạo tàn đã đè hèn ám hại nhà thơ vĩ đại của dân tộc. “Phát súng giết chết Puskin đã thức tỉnh tâm hồn Lermontov” (A. Gherxen) và bài thơ “**Cái chết một nhà thơ**” của chàng sĩ quan kị binh trẻ tuổi **Mikhain Iuriévich Lermontov** ngay lập tức trở thành sự kiện nóng bỏng trong đời sống chính trị, xã hội và văn học đương thời. Khi biết triều đình Nga hoàng đang dùng mọi thủ đoạn để bôi nhọ và bao che cho Đantex, Lermontov đã phẫn nộ viết thêm 16 dòng thơ này lửa khiến cho “Cái chết một nhà thơ” trở thành “một trong những bài thơ có sức nặng bậc nhất của thi ca Nga” (ý kiến M.Gorki):

Còn các người, lũ cháu con ngạo mạn
Của bọn ông cha đều cáng đã lừng danh
Những mảnh vỡ được gắn bằng gót chân nô lệ
Bằng trò đùa hạnh phúc các dòng họ bị rẻ khinh
Các người, lũ tham lam châu chực quanh ngai vàng
Lũ đao phủ của Tự do, Thiên tài và Vinh hiển
Được pháp luật chờ che nên trước mặt các người
Cả công lí lẫn quan toà, thấy đều câm miệng
Nhưng còn đó toà án của Chúa trời
Sự phán xét nghiêm minh vẫn đang chờ đợi
Một toà án không bao giờ vụ lợi
Và luôn luôn thấu tỏ chuyện gần xa
Khi đó, các người dù quen thói gièm pha
Thì cũng chẳng giúp gì được nữa
Không thể chuộc máu nhà thơ chính nghĩa
Bằng tất cả máu đen bản thù của các người

Mặc dù không được phép in, bài thơ vẫn được người đọc chuyền nhau chép tay thành hàng chục nghìn bản và phổ biến rộng rãi trong cả nước.

Với *Cái chết một nhà thơ*, Lermontov chính thức bước lên văn đàn Nga như người kế tục xuất sắc sự nghiệp vĩ đại của Puskin, đồng thời nhà thơ cũng trở thành cái gai trong mắt Nga hoàng và đám triều thần “giun dế”. Một trong những bản chép tay *Cái chết một nhà thơ* với ghi chú “Lời kêu gọi cách mạng” đã được tướng Benkendooc, Giám đốc sở mật vụ đệ trình lên Nga hoàng. Ngay lập tức, Lermontov và bạn ông là A.X.Raiepxki- người tham gia tích cực vào việc phổ biến bài thơ - bị chính quyền bắt giam và truy tố. Ngày 25/2/1837. Theo lệnh của đích thân Nicôlai I, toà tuyên án: Chuẩn úy kị binh Lermontov bị chuyển từ trung đoàn cận vệ ngự lâm đóng tại Hoàng thôn (ngoại ô Peterbua) sang trung đoàn kình kị Nhigiegôrôtski, lúc đó đang hành quân chiến đấu chống dân miền núi nổi loạn ở Kapkaz; còn A.X. Raiepxki, nguyên trợ lí của tổng trấn Peterbua thì bị phạt giam một tháng, sau đó chuyển đến tỉnh Ôlônhetxkaia.

Theo nhìn nhận của người đương thời, việc chuyển giữ nguyên cấp bậc một sĩ quan quý tộc trẻ tuổi từ đơn vị cận vệ ngự lâm ở kinh đô sang đơn vị chiến đấu ở Kapkaz, một mặt là đòn hạ nhục trực tiếp của Nga hoàng đối với cá nhân Lermontov, mặt khác đây thực chất là án lưu đày biệt xứ cho những “kẻ thù chính trị” mà chính quyền chuyên chế đã từng áp dụng với A.X Puskin, A.X.Gribôđôp, A.A.Bextugiep, A.I. Ôđôiepxki v.v.

Đầu tháng 3/1837, Lermontov lên đường đi Kapkaz, đúng theo con đường mà và nhiều chiến sĩ Tháng Chạp khác từng đi.

Nhờ sự vận động của bà ngoại Elidaveta Alêchxepna,cuối năm 1837, Lermontov được chuyển về trung đoàn kị binh cận vệ Grôtnhenxki đóng ở Nôpôgôrô; và đến mùa xuân năm 1838, Nga hoàng xuống lệnh “ân xá”, cho phép Lermontov quay lại Petersburg, tiếp tục phục vụ tại trung đoàn cận vệ ngự lâm. Tuy nhiên, *Cái chết một nhà thơ* vẫn đồng hành với Lermontov trong một bi kịch khác.

Cuối năm 1839, giữa một buổi tiệc, viên bí thư sứ quán Pháp tại Nga đã chuyển cho A.I. Turghênhep nhà sử học nổi tiếng, bạn thân của Puskin câu chất vấn của sứ thần Prôxpe de Barant: trong *Cái chết một nhà thơ*, Lermontov phải chăng đã thoá mạ tất cả mọi người Pháp hay nhà thơ chỉ lên án cá nhân Đantex - kẻ đã nỗ lực giết chết Puskin ? Theo đề nghị của Turghênhep, ngày hôm sau, Lermontov đã trực tiếp đến gặp Barant và đưa cho ông ta xem bài thơ, cũng như toàn bộ các bản thảo của nó. Sau khi đã tìm hiểu kỹ văn bản, Barant chính thức thừa nhận rằng ông đã hiểu sai nhà thơ vì những thông tin lệch lạc; và để xin lỗi Lermontov, Barant đã mời nhà thơ đến dự buổi dạ vũ đón năm mới tại sứ quán của mình. Mặc dù vậy, Ecnet đơ Barant con trai của sứ thần Barant thì vẫn rất hậm hực. Hấn khăng khăng cho rằng Lermontov đã xúc phạm đến danh dự người Pháp và luôn tìm cách trả thù Lermontov ở mọi lúc, mọi nơi.

Thời gian này, Lermontov đang yêu say đắm nữ công tước Maria Alêchxêepna Serbatôva, và theo nhiều người đương thời chứng kiến thì M.A. Serbatôva cũng nồng nhiệt đáp lại tình cảm của Lermontov. Có thể nhìn thấy hình bóng của người quả phụ trẻ tuổi, xinh đẹp gốc Ucraina này qua nhiều bài thơ của Lermontov như *Gửi M.A. Serbatôva*, *Lời tâm niệm*, *Ngày 1 tháng Giêng*, *Cớ sao ...*

Nàng đã đổi những thảo nguyên tươi đẹp

Của quê hương xứ sở Ucraina
Lấy thể giới thượng lưu tế nhị
Và hào quang những vũ hội phù hoa
Nhưng bản sắc của phương Nam yêu dấu
Nàng vẫn lưu giữ lại trong mình
Giữa thế thái lạnh lùng băng giá
Giữa nhân gian vô nghĩa, vô tình
Lời nàng nói, nồng nàn quyến rũ
Như ánh sao bí ẩn đêm phương Nam
Đôi mắt nàng trong xanh như trời biếc
Nàng dịu dàng như gió giữa đồng hoang...

(Gửi M.A. Serbatôva)

Trở trêu thay, cả Ecné de Barant lúc đó cũng đang theo đuổi Serbatôva. Giống như gã đàn anh đều sáng Đantex, Ecné luôn công khai ve vãn, sàm sỡ Serbatôva trước mặt Lermontov để khiêu khích và hạ nhục nhà thơ. Cho đến cuộc va chạm tại dinh thự của bá tước Lavan tháng 2/1840, mâu thuẫn giữa hai người đã bùng tới đỉnh điểm. Ngày 18/2/1840, bờ sông Đen lại phải chứng kiến thêm một lần quyết đấu ...

Do luật pháp của Nga thời đó cấm ngặt chuyện quyết đấu dưới mọi hình thức nên sự kiện 18/2 được Lermontov và bè bạn của ông giấu kín. Tuy nhiên, Ecné lại huênh hoang đi kể khắp mọi nơi khiến cho ngày 21/2, câu chuyện động trời ấy lọt đến tai Ban chỉ huy trung đoàn ngự lâm cận vệ. Lermontov lập tức bị giam vào trại kỉ luật quân sự và buộc phải viết tường trình. Nhờ đó mà các chi tiết của sự kiện này phần nào được làm sáng tỏ. Trong bản tường trình của mình, Lermontov viết: “ Vì ông Barant cho rằng mình là người bị xúc phạm nên tôi đã nhường ông ta quyền chọn vũ khí. Ông ta chọn kiếm. Trong khi giao đấu, Barant đã chém xước tay tôi và làm đốc kiếm của tôi bị hỏng. Do vậy chúng tôi phải chuyển sang đấu súng. Đáng lẽ cả hai phải bắn cùng một lúc nhưng tôi đã chậm tay hơn. Ông ta bắn trước và trượt, còn tôi sau đó chỉ bắn chỉ thiên. Cuối cùng, chúng tôi bắt tay nhau giảng hoà và giải tán”.

Hành động hoà bình và cao thượng của Lermontov (bắn sau và bắn chỉ thiên khi đối thủ đã bắn trượt) làm mọi người thấy rõ hơn bao giờ hết bộ dạng lộ bịch và thâm hại của Ecné de Barant bởi vì trước đó, chính hắn đã đem tất cả nỗi hận và sự ghen tuông mù quáng vào cuộc đấu để quyết giết bằng được nhà thơ. Trong nhật kí của mình, nam tước Korph, bạn học của Lermontov ở trường litxê, đồng thời là một trong những người làm chứng cho phía Ecné, có viết: “Đantex đã giết chết Puskin, và Barant có lẽ cũng đã giết chết Lermontov nếu hắn ta không trượt chân khi lao vào Lermontov với nhát kiếm chí mạng”.

Ngông cuồng, rồ dại và bất chấp cả việc Lermontov còn đang bị tạm giam, Ecné một lần nữa tráo tráo thách thức nhà thơ quyết đấu lần nữa. Theo thoả thuận giữa hai bên,

cuộc tái đấu sẽ được tổ chức ngay trong sân của trại kỉ luật quân sự, nơi Lermontov bị giam. Rất may là Prôxpe de Barant đã biết được kế hoạch này. Buộc lòng sứ thần-cha phải tổng cổ sứ thân-con về nước ngay trước giờ ấn định cuộc đấu.

Ecnet de Barant ra đi nhưng hồ sơ vụ án còn nằm lại. Việc Lermontov chấp nhận quyết đấu một lần nữa ngay trong thời gian bị tạm giam đã trở thành tình tiết tăng nặng và được toà án quân sự khai thác triệt để. Ngày 11/4/1840, theo phán quyết của toà, trung úy Lermontov bị chuyển từ trung đoàn cận vệ ngự lâm về trung đoàn bộ binh Tenghinxki trực thuộc tập đoàn quân Kapkaz. Đầu tháng 5/1840, Lermontov lên đường, bắt đầu chuyến lưu đày thứ hai. Lúc đó, ở Petersburg, cuốn tiểu thuyết *Nhân vật của thời đại chúng ta* của ông vừa được xuất bản ...

Nếu như ở chuyến đi Kapkaz lần thứ nhất, chút hiếu thắng của tuổi trẻ đã khiến Lermontov viết những dòng bông bột trong thư gửi Raiepxki: “Tạm biệt bạn thân mến. Tôi sẽ viết cho anh từ một miền đất lạ – phương Đông. Câu nói của Napoleon “Những tên tuổi vĩ đại đều xuất hiện ở phương Đông” đã khích lệ tôi” thì ở chuyến đi này, Lermontov mang tâm sự khác hẳn, ông đã hiểu đúng hơn hoàn cảnh thực của mình :

Những đám mây ngàn năm phiêu lãng

Trên những thảo nguyên xanh, trên những triền núi lam

Các người, phải chăng cũng như ta, bị lưu đày, xua đuổi

Từ phương Bắc thân yêu xuống tí tấp phương Nam

(Mây trời)

Cũng khác với chuyến đi trước, lần này, Lermontov đã trực tiếp tham gia nhiều trận đánh ác liệt trên khắp dải Kapkaz và lập được nhiều chiến tích vẻ vang. Trong một báo cáo chiến sự gửi bộ tư lệnh mặt trận, chỉ huy trung đoàn Tenghinxki đã viết: “Trong trận đánh tiêu diệt các cụm quân giặc bên bờ sông Valerich, trung úy Lermontov được giao nhiệm vụ theo sát hoạt động của đội tiên phong và phải báo cáo kịp thời cho chỉ huy về diễn tiến trận đánh. Bất chấp mọi nguy hiểm, trung úy Lermontov với sự bình tĩnh tuyệt vời và tinh thần dũng cảm vô song đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của mình và là một trong những người đầu tiên xông vào đồn giặc”.

Trong những cánh rừng trận mạc, Lermontov vẫn say sưa sáng tác. Hầu như số tạp chí Bút kí Tổ quốc nào cũng trang trọng đăng những bài thơ mới của ông. Tháng 10/1840, tuyển tập thơ đầu tiên do chính Lermontov tuyển chọn một cách nghiêm nhặt ra mắt bạn đọc và được dư luận nhiệt liệt hoan nghênh. Chỉ có điều Lermontov không biết rằng trong lá thư gửi hoàng hậu tháng 6/1840, Nga hoàng Nicôlai I có viết: “Trẫm đã đọc hết cuốn *Nhân vật của thời đại chúng ta*. Theo khẳng định của trẫm, quyển sách tẻ hại này chứng tỏ tác giả của nó là một kẻ hoàn toàn hư hỏng”. Có lẽ vì vậy mà khi Bộ tư lệnh mặt trận Kapkaz đề nghị lên Nga hoàng tặng thưởng Lermontov huân chương Vladimira, huân chương Xtanixlav và thanh gươm “Vì lòng dũng cảm”, Nicôlai I đã bác bỏ thẳng tay. Với những thành tích trong chiến đấu, phần thưởng duy nhất mà nhà thơ nhận được là chuyển nghỉ phép hai tháng tại Petersburg .

Petersburg đón Lermontov bằng những tình cảm trái ngược. Trong khi giới thượng lưu và quý tộc cung đình tỏ thái độ căm ghét, hằn học với người đã từng:

Quăng vào mặt chúng vẫn thơ thép

thảm bao nhiêu cay đắng, hờn căm

(Ngày 1 tháng Giêng)

thì bạn bè và giới văn nghệ sĩ lại đặc biệt chào mừng nhà thơ. Một thông báo được in trang trọng trên tạp chí *Bút kí Tổ quốc*: “Hiện nay Lermontov đang ở Petersburg, ông đã mang từ Kapkaz về nhiều bài thơ mới và sẽ in trên tạp chí nay mai. Cuộc sống chiến đấu sôi nổi đã thôi thúc Lermontov và ông đã truyền đạt đầy đủ những cái đó vào tác phẩm nghệ thuật. Ông hiện còn rất nhiều dự định, và tất cả những dự định đó đều hết sức tuyệt vời. Văn học Nga đang chờ đợi ở ông những tặng vật vô giá”.

Trong mấy tuần ngắn ngủi ở Petersburg, Lermontov đã kịp hoàn thiện trường ca nổi tiếng *Ác quỷ* (tác phẩm khởi thảo từ năm 1829, khi nhà thơ mới 14 tuổi), sáng tác nhiều bài thơ, tham dự nhiều cuộc gặp mặt và xây dựng kế hoạch ra tạp chí riêng ... Cũng nhân đợt nghỉ phép này, Lermontov chính thức đệ đơn xin giải ngũ để chuyên tâm hoạt động văn học. Tuy nhiên, nguyện vọng của ông không được giải quyết. Hơn thế nữa, ngày 11/4/1841, tướng Kléinmikhén thay mặt Benkendooc đã triệu tập Lermontov đến trụ sở Bộ quốc phòng và lệnh cho nhà thơ trong vòng 48 tiếng đồng hồ phải rời Petersburg về đơn vị cũ.

Ra đi lần này, Lermontov hiểu sâu sắc rằng hố ngăn cách giữa một nhà thơ ca ngợi tự do với chính quyền chuyên chế là không thể san lấp được. Phía trước nhà thơ bao nguy hiểm rập rình. Trong cuốn album gửi lại Epđôkina Raxtôpchina ngày giã biệt, Lermontov đã viết những dòng linh cảm:

Mình cùng ra đời dưới một ngôi sao

Và cùng chọn một con đường đi tới

Những giấc mơ kia, phải chăng lời nói dối

Về cuộc chia li vĩnh viễn giữa hai ta ?

Mặc dù vậy, bất chấp nỗi cô đơn, phiền muộn “một mình cất bước trên đường thảm”, Lermontov đã dũng cảm vượt lên những đắng cay, đổ nát, kiên quyết phủ định thực tại ảm đạm và khẳng định cuộc đấu thân của mình trên con đường tiếp tục đấu tranh:

Thôi, từ giã nước Nga ô ư

Nước của nô lệ và chủ nô

Những bộ đồ cánh binh màu cứt ngựa

Và đám dân mù quáng trước ngôi vua

Có thể bên kia thành Kapkaz

Ta sẽ không phải gặp lũ triều thần

Xa lánh hẳn những con mắt cú

Những đôi tai thóc mách chuyện xa gần

Đầu tháng 6, Lermontov về đến Kapkaz và được đơn vị cho phép nghỉ lại thành phố Piatigorsk dưỡng bệnh một thời gian. Chính nơi đây, Lermontov đã viết những bài thơ cuối cùng; và như một định mệnh, trong sổ tay của ông có phác thảo kì lạ về một Giấc mơ:

Daghetxtan, trưa hè nóng bức
Tôi nằm im với vết thương sâu
Viên đạn chì cắm trong lồng ngực
Máu tôi tuôn giọt giọt đẫm đau
Mình tôi nằm trên lũng cát
Bốn bên vách đá trập trùng
Mặt trời đốt thiêu đỉnh núi
Và tôi – Giấc ngủ vĩnh hằng ...

Ngày 13/7, tại nhà một người quen ở Piatigorsk, giữa Lermontov và thiếu tá N.X. Martunop - bạn học cùng lớp với nhà thơ ở trường sĩ quan cận vệ - đã xảy ra một cuộc đụng độ nhỏ. Theo lời kể của Emilia San-Ghiray: “Hôm đó, mọi người tụ tập ở chỗ chúng tôi. Mikhail Iuriévich vui vẻ trêu chọc tôi, sau đó thì cả L.X. Puskin (em trai nhà thơ A.X. Puskin) cũng nhập hội. Hai người quay sang đùa giỡn, khích bác nhau đủ điều nhưng tuyệt nhiên không có gì ác ý cả. Mọi chuyện đang vui vẻ thì họ nhìn thấy Martunop đang tán tỉnh Nadêgiôđa, em gái tôi, lúc đó đang đứng cạnh cây đàn dương cầm nghe công tước Trubetzkôi dạo nhạc. Không kìm được mình, Lermontov buột miệng trêu Martunop là “gã thổ dân với con dao quắm” (nguyên văn tiếng Pháp: montagnard au grand poignard). Hoàn toàn ngẫu nhiên là đúng lúc đó, Trubetzkôi vừa đánh xong nốt nhạc cuối cùng nên từ poignard (dao quắm) của Lermontov nghe rõ mồn một. Martunop giận điên người, anh ta cắn rìa mép và cặp mắt như toé lửa. Tiến thẳng lại chỗ chúng tôi, Martunop dằn giọng nói với Lermontov: “Đã bao nhiêu lần tôi yêu cầu anh không được đùa cợt trước mặt phụ nữ” rồi quay ngoắt người đi, không để cho Lermontov kịp phân trần một tiếng. Khi tôi lo ngại cảnh báo Lermontov bằng câu thành ngữ “thần khẩu hại xác phạm” (nguyên văn: cái lưỡi của mình là kẻ thù của chính mình), Lermontov vẫn bình thản trả lời: “Không có gì ghê gớm đâu, ngày mai chúng tôi lại là bạn tốt của nhau thôi mà” (nguyên văn tiếng Pháp: *Ce n'est rien; demain nous serons bons amis*). Mọi người tiếp tục khiêu vũ, và tôi nghĩ rằng cuộc cãi cọ ấy đã chấm dứt”.

Tuy nhiên, ngay sáng hôm sau, Martunop đã tìm gặp Lermontov, nhắc lại câu nói đùa hôm qua và ngang ngược yêu cầu nhà thơ phải quyết đấu. Hành động của Martunop vô lí đến mức Lermontov phải ngạc nhiên hỏi lại: “Cái gì ? Chẳng lẽ anh lại thách đấu với tôi vì cái chuyện vặt vãnh đó ư?”; nhưng rồi trước thái độ ngông cuồng đến mức không thể tưởng tượng được của Martunop, Lermontov buộc lòng chấp nhận.

Ngày 15/7/1841, dưới chân núi Masuch cách Piatigor 4 km, cuộc đấu súng định mệnh của Lermontov đã diễn ra trong ánh nắng nhạt nhoà của hoàng hôn sắp tắt.

Khi súng đã cầm trong tay, Lermontov vẫn khẳng định với Martunop về câu nói đùa không có gì ác ý của mình và tỏ ý sẵn sàng xin lỗi Martunop ở bất kì đâu hay trước mặt

bất kì ai mà anh ta muốn. Thế nhưng gã thiếu tá ngu xuẩn vẫn khăng khăng một mực: “Phải bắn! Phải bắn!...”.

Vào cuộc đấu, Lermontov được quyền bắn trước. Nhà thơ đã bắn chỉ thiên với hi vọng cử chỉ hoà bình đó sẽ hoá giải được mâu thuẫn giữa hai người. Song Martunôp lại không nghĩ một cách cao thượng như vậy. Hắn chĩa thẳng súng vào Lermontov, ngắm rất kĩ, rất lâu và bắn trúng tim nhà thơ. Lermontov chết ngay sau tiếng súng nổ. Theo nhận xét của A. Bungacôp, một người đương thời: “Đáng ngạc nhiên là tất cả những người chứng kiến đều làm ngơ để Martunôp thực hiện hành vi dã man, bỉ ổi của mình. Hắn ta đã chống lại mọi nguyên tắc về trung thực, công bằng và cao thượng (...). Trong khi Lermontov hành động như một sĩ quan can đảm và chính trực thì Martunôp như một kẻ sát nhân”.

Là bạn học một thời ở trường sĩ quan cận vệ, Martunôp hẳn không xa lạ gì với tính vui vẻ, hay đùa của Lermontov, những thành công vang dội của Lermontov trên thi đàn chẳng làm Martunôp bận tâm, đường binh nghiệp của Martunôp rõ ràng thuận lợi hơn của Lermontov, giữa hai người cũng không có hình bóng giai nhân nào làm nguyên cớ ghen tuông v.v. Những chi tiết ấy cùng với các động thái khó hiểu của chính quyền như xuyên tạc dư luận, giấu nhẹm hồ sơ, không truy tố Martunôp và những người làm chứng v.v. đã bao trùm lên cái chết của nhà thơ một bức màn bí ẩn. Mặc dù vậy, rất nhiều người đương thời tin rằng cuộc đấu súng kia thực sự là một âm mưu đã được dàn dựng chu đáo, và Martunôp chẳng qua chỉ là công cụ để chính quyền chuyên chế sát hại nhà thơ. Ngay những ngày đầu tiên sau khi Lermontov bị giết, P. Vixcôvatôp đã dẫn ra câu chuyện của viên sĩ quan X. Lixanhêvich, trong đó nói rằng: mùa hè năm 1841 ở Piatigor, một người thuộc “tầng lớp trên” nhân chuyện Lixanhêvich bị Lermontov trêu chọc, đã xúi bẩy anh ta thách đấu với Lermontov. Mặc dù mới 19 tuổi và rất khó chịu với trò đùa của Lermontov, Lixanhêvich vẫn đủ bình tĩnh và sáng suốt để trả lời người kia rằng: “Tôi không thể xuống tay với một người cao quý như thế!”.

Cũng như Puskin, Lermontov ngã xuống với “mái đầu kiêu hãnh”, ghi thêm một tội ác mới nữa của nền chuyên chế tàn bạo đối với thơ ca, nghệ thuật và nhân dân Nga. Thi hài nhà thơ được đưa về Piatigorxk và mai táng tại nghĩa trang thành phố. Theo qui định của Chính thống giáo thời đó, những người tự tử hoặc chết vì đấu súng sẽ không được rửa tội, vì vậy mà sổ khai tử của nhà thờ Xcorbiaxaia Bôgôrôditxa phải ghi rất rõ ràng: “Trung uý trung đoàn bộ binh Tenghinxki Mikhain Iuriêvich Lermontov, 27 tuổi, tử thương vì đấu súng ngày 15/7, an táng ngày 17/7, không có lễ cầu nguyện”. Thật kì lạ, bởi trước đó 10 năm, khi còn là sinh viên Trường đại học tổng hợp, Lermontov đã từng làm bạn bè thảng thốt với hai câu thơ:

Chờ đợi tôi là nắm mồ đầm máu

Không thánh giá bên trên, cũng chẳng tiếng nguyện cầu...

Ra đi ở tuổi 27, nhưng Lermontov đã kịp để lại cho đời một sự nghiệp sáng tạo hùng vĩ và tráng lệ. Lermontov là hồn thơ quật khởi, dũng cảm chiến đấu chống áp bức, bất công và tràn đầy tình yêu đối với nhân dân, Tổ quốc. Được tôn vinh là người kế tục Puskin, Lermontov, cũng như Puskin, “thuộc về những hiện tượng vĩnh viễn sống và chuyển động, không dừng lại ở điểm cái chết bất gặp mà tiếp tục phát triển trong ý thức xã hội” (V.Bêlinxki). Sự nghiệp của ông là một mắt xích mới trong dây chuyền phát triển lịch sử của xã hội Nga, nối liền thời đại Tháng Chạp với thời đại sau Tháng Chạp, nối liền văn học thời A.X.Puskin, K.Ph. Rulêep với văn học thời N.A. Nhêcraxôp, L.N. Tônxôit sau này... Thương tiếc một người đã có những đóng góp lớn lao vào việc hình

thành và phát triển chủ nghĩa hiện thực trong văn học Nga thế kỉ XIX, nhà văn L.N. Tônxtôi ngay khi đang đứng trên tột đỉnh vinh quang đã viết về Lermontov, tuy chỉ vài dòng mà như một khúc tráng ca: “Lermontov ra đi mới sớm làm sao! Bao sinh lực đang tràn trề trong con người ấy !...Nếu như chàng trai trẻ này còn sống, có lẽ không cần đến cả tôi lẫn M.Đôxtôiépki”

Tác phẩm Cái chết của nhà thơ (СМЕРТЬ ПОЭТА)

của **Mikhail Iurjevich Lermontov** (1827)

Người chết rồi, Nhà Thơ - chết vì danh dự !,
chết trong oan nghiệt những lời đồn,
Đã gục xuống mái đầu từng ngẩng cao kiêu hãnh,
Viên đạn trong tim và khát vọng rửa hờn...

*

Hồn nhà thơ trắng trong không chứa nổi
Nỗi nhục ê chề trong lời xúc phạm nhỏ nhen,
Và, chống lại cường quyền, Người đã đứng lên,
Chỉ một mình, như trước... và bị giết!
Người đã chết ! Nhưng những lời thỗn thức,
Khúc tụng ca rỗng tuếch lại vang lên,
Bọn sát nhân còn biện bạch đê hèn.
Khi bản án số mệnh Người đã xử.

*

Không phải các ngươi thì còn ai nữa
Rắp tâm đuổi xua tự do, bắt khuất của thiên tài?
Và các ngươi không ngần ngại mua vui
Bằng trò thổi bùng đám lửa dằn tàn lụi.

*

Vậy thì hãy vui đi..., giờ là cơ hội
Nhà thơ không chịu nổi nỗi đau tột cùng:
Đã tàn rồi khối thiên tài tựa đuốc sáng trung,
Đã héo úa một vòng hoa lộng lẫy.

Kẻ sát nhân đã ra đòn vậy:

Khẩu súng trong tay hấn chẳng hề rung,
Người đã ngã rồi, giờ cứu chữa vô phương,
Trái tim hấn trống hoang vẫn đều nhịp đập.

*

Nhưng, có gì lạ ư?... Hấn từ xa tấp,
Giống hàng trăm tên đào tẩu đó đây,
Mong kiếm chút vinh hoa và sự đủ đây,
Hấn bỏ đến chúng ta như số kiếp,
Tập quán, ngữ ngôn xứ này hấn đều bất chấp,
Chẳng đoái hoài tới niềm kiêu hãnh của chúng ta;
Chẳng hiểu được trong phút giây bi thảm vừa qua
Súng hấn đã nhắm bắn vào chi nữa!...

*

Người đã chết - đã nằm sâu dưới mộ
Như chàng ca sỹ nọ đáng thương, -
Từng là con mỗi của thói mù quáng ghen tuông,
Từng được Người ngợi ca bằng tài thơ trời phú,
Và như Người, chàng ngã dưới vuốt nanh bầy thú.

*

Cớ sao Người lánh xa niềm vui thanh bình, tình thân chất phác
Để bước vào thế giới đầy những tỵ hiềm, ngọt ngọt
Trong khi trái tim Người cháy bùng khát vọng tự do?
Cớ sao Người dễ dàng đưa tay cho
Những kẻ đặt điều kếm cỏi?
Sao Người lại tin lời ngọt ngào giả dối,
Khi từ thuở thiếu thời Người đã thấu hiểu nhân tâm?...

*

Chúng tháo vòng hoa trên đầu Người, thay bằng vòng khác -
Vòng bận gai có nguyệt quế quấn quanh
Những chiếc gai nhọn hoắt đã ngấm ngấm
Và tàn bạo chích châm vằng trán rạn.
Những giây phút cuối của Người bị dập vùi cay đắng
Bị đầu độc bởi lời xì xầm giễu cợt, xuẩn ngu
Người đã chết trong khát khao vô vọng trả thù,
và hy vọng bị dối lừa – nỗi đau thẳm lặng.
Đã bật rồi những thanh âm của bài ca hùng tráng.
Chúng đâu còn được vang ngân:
Nơi ẩn mới của Nhà Thơ chật hẹp, u buồn
Đôi môi Người từ nay đã khép.

*

Còn các người, lũ hậu duệ kiêu căng,
Của đám cha ông ti tiện, nhố nhăng,
Những mảnh vụn ghép từ gót chân nô lệ,
Từ trò cợt đùa trên hạnh phúc của những người lép vế.
Các người, lũ tham lam chen chúc bên gai,
Lũ đồ tể giết Tự do, Danh dự, Thiên tài!
Các người, nấp dưới bóng triều đình, luật pháp,
Để bức lạng cầm công lý và sự thật!
Nhưng, còn toà án của Chúa Trời, hồi bè lũ xấu xa, xác xược,
Toà án Kinh Hoàng đang đón đợi các người
Toà án ấy trước tiếng vàng không mấy may rung động
Nhưng lại hiểu sâu xa ý nghĩ, việc đời.
Khi đó các người có đặt điều nói xấu cũng uống thối:
Điều đó chẳng còn giúp gì được nữa,
Dùng tất cả máu đen trong tim mình chất chứa
Các người rửa làm sao dòng máu đỏ chính nghĩa của Nhà Thơ !

(1837)

(Người dịch: Tạ Phương)